SQLite

1. SQLite là gì?

SQLite là một cơ sở dữ liệu quan hệ, mã nguồn mở, nó được tích hợp sẵn trên hệ điều hành Android, vì vậy bạn có thể sử dụng nó bất cứ lúc nào, và không cần phải cấu hình gì thêm.

Thông thường với các cơ sở dữ liệu như Oracle, MySQL,.. bạn cần phải có thư viện điều khiển (Driver libary), và tạo kết nối JDBC, tuy nhiên với SQLite điều đó là không cần thiết.

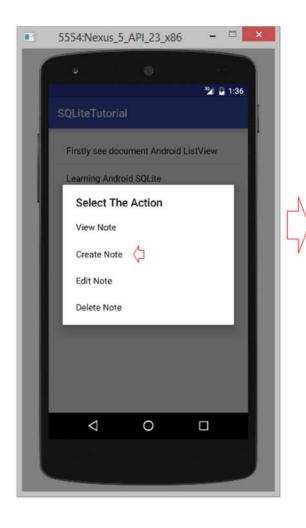
2. Ví du

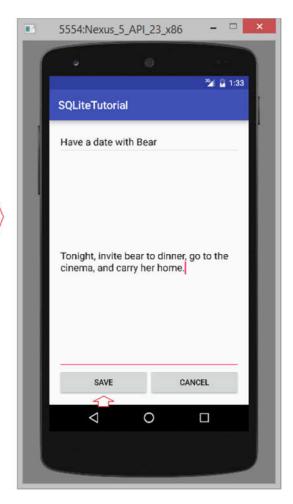
Giả sử rằng bạn tạo ra một ứng dụng chạy trên thiết bị Android của bạn, ứng dụng này ghi chép lại các ghi chú (Note) trong ngày của bạn. Bạn cần một cấu trúc bảng để lưu trữ các ghi chú đó.

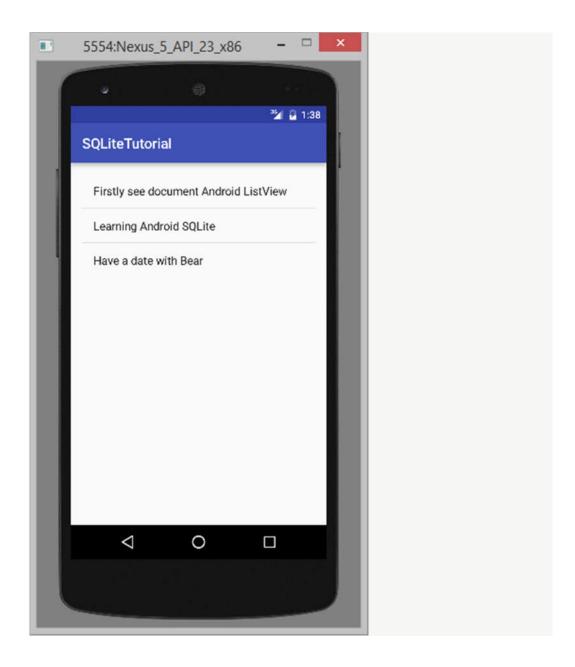
• Tên bảng: Note

Tên cột	Kiểu dữ liệu	Giàng buộc	Mô tả
Note_Id	int	Primary Key	Khóa chính
Note_Title	text		Ghi chú ngắn
Note_Content	text		Nội dung ghi chú

Giao diện ứng dụng:







3. Các bước thực hiện

Bạn cần tạo một lớp tiện ích để làm việc với cơ sở dữ liệu SQLite, lớp này nên mở rộng từ lớp SQLiteOpenHelper. Có 2 phương thức quan trọng mà bạn cần phải ghi đè (override) nó là onCreate() và onUpgrade().

Tạo class MyDatabaseHelper mở rộng từ SQLiteOpenHelper.

Sau khi mở rộng class của bạn từ SQLiteOpenHelper bạn cần phải ghi đè lên hai phương thức onCreate() và onUpgrage()

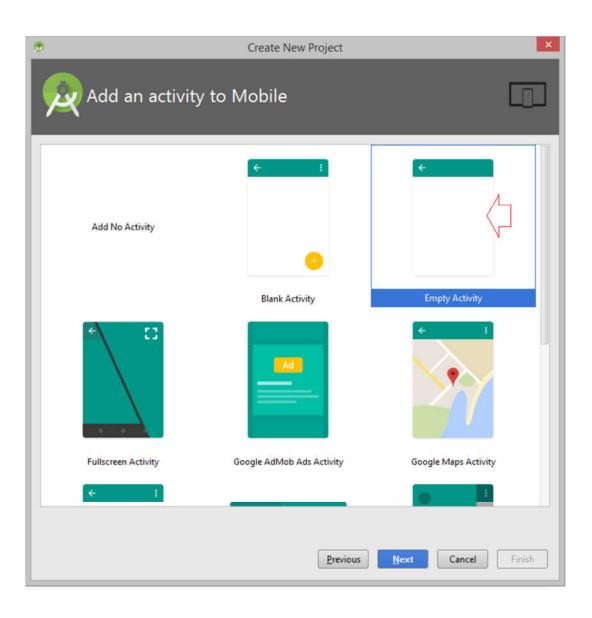
onCreate() - Những là nơi mà chúng ta cần phải viết để tạo bảng. Nó được gọi (called) khi cơ sở dữ liệu được tạo ra.

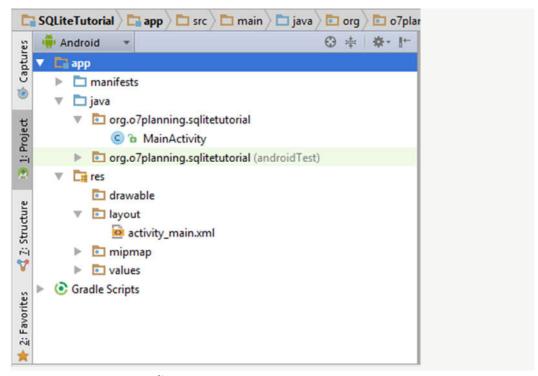
onUpgrade() - Phương thức này được gọi khi cơ sở dữ liệu được nâng cấp như thay đổi cấu trúc bảng, thêm giàng buộc cho cơ sở dữ liệu, v..v.

```
public class MyDatabaseHelper extends SQLiteOpenHelper {
// ....
public MyDatabaseHelper(Context context) {
    super(context, DATABASE NAME, null, DATABASE VERSION);
@Override
public void onCreate(SQLiteDatabase db) {
    // Script to create table.
    String script = "CREATE TABLE " + TABLE NOTE + "("
            + COLUMN NOTE ID + " INTEGER PRIMARY KEY,"+
COLUMN NOTE TITLE + " TEXT,"
           + COLUMN NOTE CONTENT + " TEXT" + ")";
    // Execute script.
    db.execSQL(script);
@Override
public void on Upgrade (SQLiteDatabase db, intoldVersion, int
newVersion) {
    // Drop table
    db.execSQL("DROP TABLE IF EXISTS " + TABLE NOTE);
    // Recreate
    onCreate(db);
```

4. Tao Project

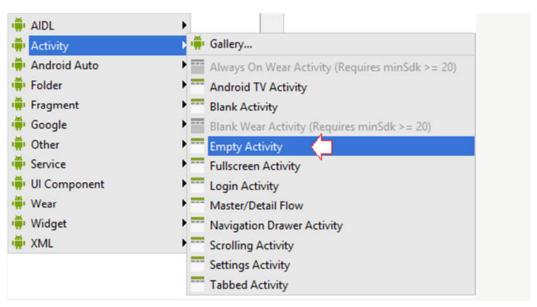
Tạo một "Empty Activity" project có tên SQLiteTutorial để thực hành với các ví du.





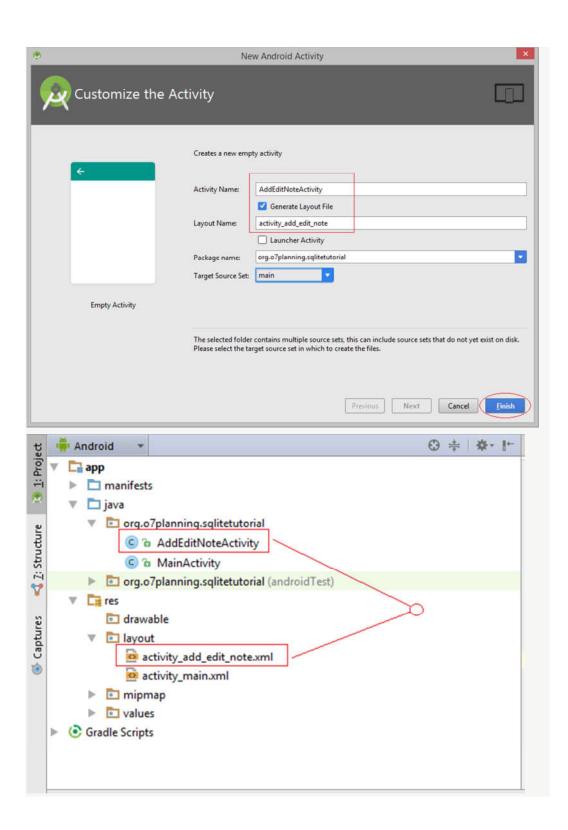
Tạo mới một Activity rỗng.

• File/New/Activity/Empty Activity

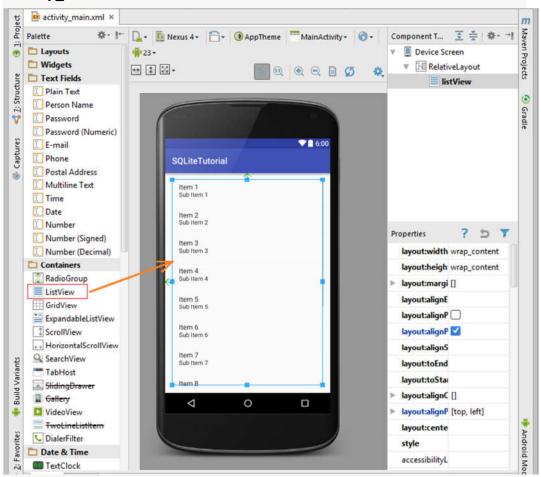


Nhập vào:

- Activity Name: AddEditNoteActivity
 - o (Check Generate Layout File)
- Layout: activity_add_edit_note
- Package name: org.o7planning.sqlitetutorial



activity main.xml



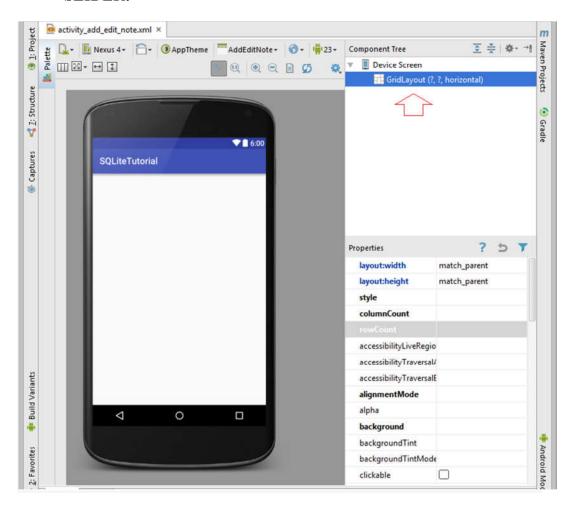
activity_ main.XML

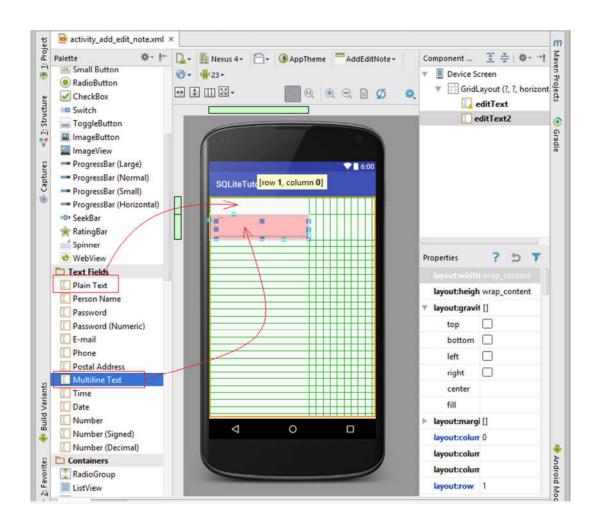
```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<RelativeLayout
xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
  xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
android:layout width="match parent"
  android:layout height="match parent"
android:paddingLeft="@dimen/activity horizontal margin"
  android:paddingRight="@dimen/activity horizontal margin"
  android:paddingTop="@dimen/activity vertical margin"
  android:paddingBottom="@dimen/activity vertical margin"
tools:context=".MainActivity">
  <ListView
      android:layout width="wrap content"
      android:layout height="wrap content"
      android:id="@+id/listView"
      android:layout alignParentTop="true"
      android:layout alignParentLeft="true"
      android:layout alignParentStart="true"/>
```

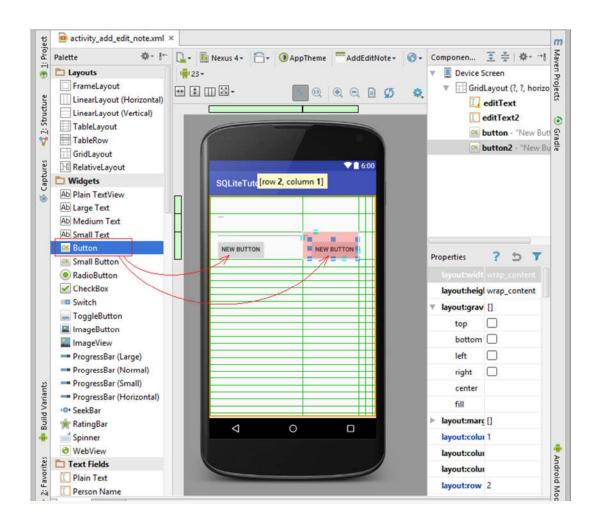
activity_add_edit_note.xml

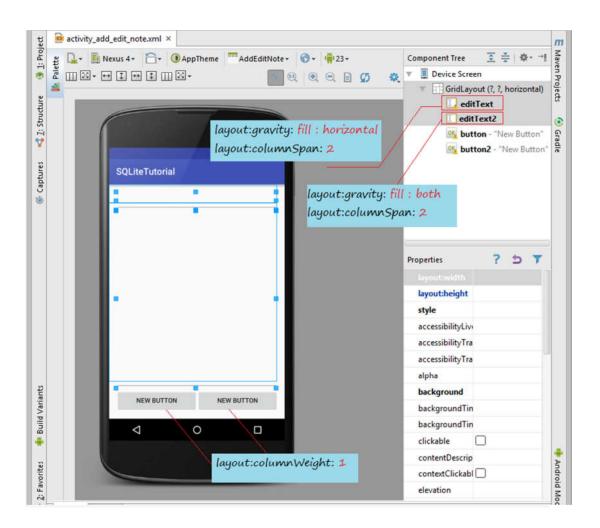
Xem SLIDER các bước thiết kế giao diện:

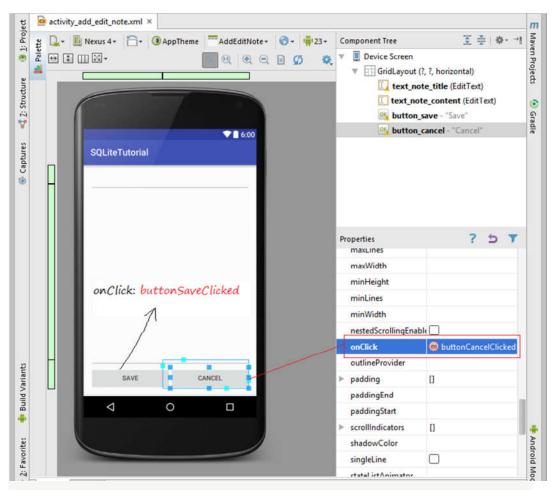
• SLIDER:



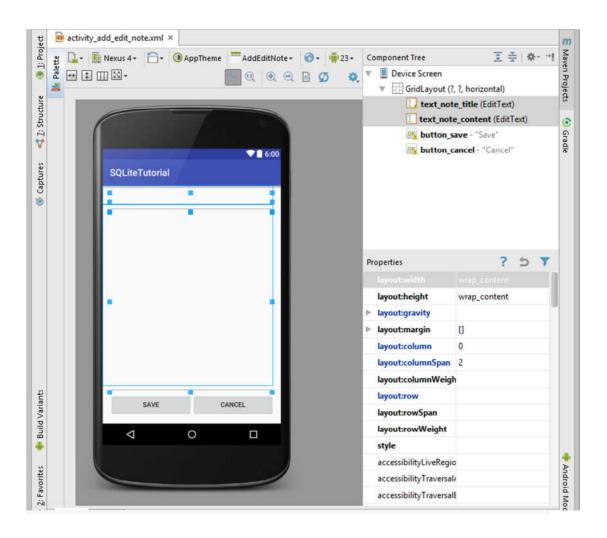








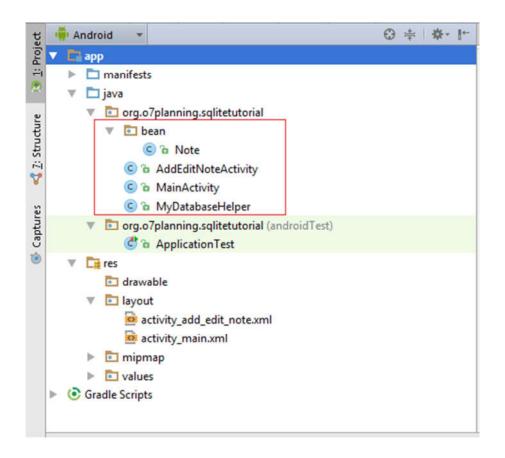
Giao diện:



```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<GridLayout
xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
   xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
android:layout width="match parent"
   android:layout height="match parent"
android:paddingLeft="@dimen/activity horizontal margin"
   android:paddingRight="@dimen/activity horizontal margin"
   android:paddingTop="@dimen/activity_vertical_margin"
   android:paddingBottom="@dimen/activity vertical margin"
   tools:context="org.o7planning.sqlitetutorial.AddEditNoteAct
ivity">
   <EditText
       android:layout width="wrap content"
       android:layout height="wrap content"
       android:id="@+id/text note title"
       android:layout row="0"
       android:layout column="0"
       android: layout gravity="fill horizontal"
       android:layout columnSpan="2"/>
```

```
<EditText
       android:layout width="wrap content"
       android:layout height="wrap content"
       android:inputType="textMultiLine"
       android:ems="10"
       android:id="@+id/text note content"
       android:layout_row="1"
       android:layout column="0"
       android:layout gravity="fill"
       android:layout columnSpan="2"/>
   <Button
       android:layout width="wrap content"
       android: layout height="wrap content"
       android:text="Save"
       android:id="@+id/button save"
       android:layout row="2"
       android:layout column="0"
       android:layout columnWeight="1"
       android:onClick="buttonSaveClicked"/>
   <Button
       android:layout width="wrap content"
       android:layout_height="wrap_content"
       android:text="Cancel"
       android:id="@+id/button cancel"
       android:layout row="2"
       android:layout column="1"
       android:layout columnWeight="1"
       android:onClick="buttonCancelClicked" />
</GridLayout>
```

5. Java code



Note.java

```
package org.o7planning.sqlitetutorial.bean;
import java.io.Serializable;
public class Note implements Serializable {
   private int noteId;
   private String noteTitle;
   private String noteContent;

   public Note() {
    }
   public Note( String noteTitle, String noteContent) {
        this.noteTitle= noteTitle;
        this.noteContent= noteContent;
   }
   public Note(int noteId, String noteTitle, String noteContent)
{
        this.noteId= noteId;
        this.noteTitle= noteTitle;
        this.noteTitle= noteTitle;
        this.noteContent= noteContent;
}
```

```
public int getNoteId() {
    return noteId;
}

public void setNoteId(int noteId) {
    this.noteId = noteId;
}

public String getNoteTitle() {
    return noteTitle;
}

public void setNoteTitle (String noteTitle) {
    this.noteTitle = noteTitle;
}

public String getNoteContent() {
    return noteContent;
}

public void setNoteContent (String noteContent) {
    this.noteContent = noteContent;
}

@Override
public String toString() {
    return this.noteTitle;
}
```

MyDatabaseHelper.java

```
package org.o7planning.sqlitetutorial;
import android.content.ContentValues;
import android.content.Context;
import android.database.Cursor;
import android.database.sqlite.SQLiteDatabase;
import android.database.sqlite.SQLiteOpenHelper;
import android.util.Log;
import org.o7planning.sqlitetutorial.bean.Note;
import java.util.ArrayList;
import java.util.List;
public class MyDatabaseHelper extends SQLiteOpenHelper {
   private static final String TAG = "SQLite";
```

```
// Phiên bản
  private static final int DATABASE VERSION = 1;
  // Tên cơ sở dữ liệu.
  private static final String DATABASE NAME = "Note Manager";
  // Tên bảng: Note.
 private static final String TABLE NOTE = "Note";
 private static final String COLUMN NOTE ID ="Note Id";
 private static final String COLUMN NOTE TITLE ="Note Title";
 private static final String COLUMN NOTE CONTENT =
"Note Content";
  public MyDatabaseHelper(Context context) {
      super(context, DATABASE NAME, null, DATABASE VERSION);
  // Tạo các bảng.
  @Override
 public void onCreate (SQLiteDatabase db) {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.onCreate ... ");
      // Script tạo bảng.
      String script = "CREATE TABLE " + TABLE NOTE + "("
              + COLUMN NOTE ID + " INTEGER PRIMARY KEY," +
COLUMN NOTE TITLE + " TEXT,"
              + COLUMN NOTE CONTENT + " TEXT" + ")";
      // Chạy lệnh tạo bảng.
     db.execSQL(script);
  }
  @Override
  public void on Upgrade (SQLiteDatabase db, int oldVersion, int
newVersion) {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.onUpgrade ... ");
      // Hủy (drop) bảng cũ nếu nó đã tồn tai.
      db.execSQL("DROP TABLE IF EXISTS " + TABLE NOTE);
      // Và tạo lại.
      onCreate(db);
  // Nếu trong bảng Note chưa có dữ liệu,
  // Trèn vào mặc định 2 bản ghi.
  public void createDefaultNotesIfNeed()
      int count = this.getNotesCount();
      if(count ==0) {
```

```
Note note1 = new Note ("Firstly see Android ListView",
                  "See Android ListView Example in
o7planning.org");
          Note note2 = new Note ("Learning Android SQLite",
                  "See Android SQLite Example in
o7planning.org");
          this.addNote(note1);
          this.addNote(note2);
      }
  }
  public void addNote (Note note) {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.addNote ... " +
note.getNoteTitle());
      SQLiteDatabase db = this.getWritableDatabase();
      ContentValues values = new ContentValues();
      values.put(COLUMN NOTE TITLE, note.getNoteTitle());
      values.put(COLUMN NOTE CONTENT, note.getNoteContent());
      // Trèn một dòng dữ liệu vào bảng.
      db.insert(TABLE NOTE, null, values);
      // Đóng kết nối database.
      db.close();
  }
 public Note getNote(intid) {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.getNote ... " + id);
      SQLiteDatabase db = this.getReadableDatabase();
      Cursor cursor = db.query(TABLE NOTE, newString[] {
COLUMN NOTE ID,
                      COLUMN NOTE TITLE, COLUMN NOTE CONTENT
}, COLUMN NOTE ID + "=?",
              new String[] { String.valueOf(id) }, null, null,
null, null);
      if (cursor != null)
          cursor.moveToFirst();
      Note note = new
Note (Integer.parseInt(cursor.getString(0)),
              cursor.getString(1), cursor.getString(2));
      // return note
     return note;
  }
 public List<Note> getAllNotes() {
```

```
Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.getAllNotes ... ");
     List<Note> noteList = new ArrayList<Note>();
      // Select All Query
      String selectQuery = "SELECT * FROM " + TABLE NOTE;
      SQLiteDatabase db = this.getWritableDatabase();
      Cursor cursor = db.rawQuery(selectQuery, null);
      // Duyệt trên con trỏ, và thêm vào danh sách.
      if (cursor.moveToFirst()) {
          do {
              Note note = new Note();
              note.setNoteId(Integer.parseInt(cursor.getString
(0));
              note.setNoteTitle(cursor.getString(1));
              note.setNoteContent(cursor.getString(2));
              // Thêm vào danh sách.
              noteList.add(note);
          } while (cursor.moveToNext());
      // return note list
      return noteList;
 public int getNotesCount() {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.getNotesCount ... ");
      String countQuery = "SELECT * FROM " + TABLE NOTE;
      SQLiteDatabase db = this.getReadableDatabase();
      Cursor cursor = db.rawQuery(countQuery, null);
     int count = cursor.getCount();
      cursor.close();
      // return count
     return count;
  }
 public int updateNote (Note note) {
      Log.i(TAG, "MyDatabaseHelper.updateNote ... " +
note.getNoteTitle());
      SQLiteDatabase db = this.getWritableDatabase();
     ContentValues values = new ContentValues();
     values.put(COLUMN NOTE TITLE, note.getNoteTitle());
     values.put(COLUMN NOTE CONTENT, note.getNoteContent());
      // updating row
```

MainActivity.java

```
package org.o7planning.sqlitetutorial;
import android.app.Activity;
import android.app.AlertDialog;
import android.content.DialogInterface;
import android.content.Intent;
import android.support.v7.app.AppCompatActivity;
import android.os.Bundle;
import android.view.ContextMenu;
import android.view.MenuItem;
import android.view.View;
import android.widget.AdapterView;
import android.widget.ArrayAdapter;
import android.widget.ListView;
import android.widget.Toast;
import org.o7planning.sqlitetutorial.bean.Note;
import java.util.ArrayList;
import java.util.List;
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
  private ListView listView;
  private static final int MENU ITEM VIEW = 111;
  private static final int MENU ITEM EDIT = 222;
  private static final int MENU ITEM CREATE = 333;
  private static final int MENU ITEM DELETE = 444;
  private static final int MY REQUEST CODE = 1000;
  private final List<Note> noteList = new ArrayList<Note>();
```

```
private ArrayAdapter<Note> listViewAdapter;
 @Override
 protected void onCreate (Bundle savedInstanceState) {
      super.onCreate(savedInstanceState);
      setContentView(R.layout.activity main);
      // Get ListView object from xml
      listView = (ListView) findViewById(R.id.listView);
     MyDatabaseHelper db = new MyDatabaseHelper(this);
      db.createDefaultNotesIfNeed();
     List<Note> list= db.getAllNotes();
      this.noteList.addAll(list);
      // Định nghĩa một Adapter.
      // 1 - Context
      // 2 - Layout cho các dòng.
      // 3 - ID của TextView mà dữ liệu sẽ được ghi vào
      // 4 - Danh sách dữ liệu.
      this.listViewAdapter = new ArrayAdapter < Note > (this,
              android.R.layout.simple list item 1,
android.R.id.text1, this.noteList);
      // Đăng ký Adapter cho ListView.
      this.listView.setAdapter(this.listViewAdapter);
      // Đăng ký Context menu cho ListView.
      registerForContextMenu(this.listView);
  }
 @Override
 public void onCreateContextMenu (ContextMenu menu, View view,
                                  ContextMenu.ContextMenuInfo
menuInfo)
      super.onCreateContextMenu(menu, view, menuInfo);
      menu.setHeaderTitle("Select The Action");
      // groupId, itemId, order, title
      menu.add(0, MENU ITEM VIEW , 0, "View Note");
     menu.add(0, MENU ITEM CREATE , 1, "Create Note");
     menu.add(0, MENU ITEM EDIT , 2, "Edit Note");
     menu.add(0, MENU ITEM DELETE, 4, "Delete Note");
  }
 @Override
 public boolean onContextItemSelected (MenuItem item) {
      AdapterView.AdapterContextMenuInfo
```

```
info = (AdapterView.AdapterContextMenuInfo)
item.getMenuInfo();
      final Note selectedNote = (Note)
this.listView.getItemAtPosition(info.position);
      if(item.getItemId() == MENU ITEM VIEW){
          Toast.makeText(getApplicationContext(), selectedNote.
getNoteContent(), Toast.LENGTH LONG).show();
      else if(item.getItemId() == MENU ITEM CREATE){
          Intent intent = new Intent(this,
AddEditNoteActivity.class);
          // Start AddEditNoteActivity, có phản hồi.
          this.startActivityForResult(intent,
MY REQUEST CODE);
      else if(item.getItemId() == MENU ITEM EDIT ) {
          Intent intent = new Intent(this,
AddEditNoteActivity.class);
          intent.putExtra("note", selectedNote);
          // Start AddEditNoteActivity, có phản hồi.
          this.startActivityForResult(intent,MY REQUEST CODE);
      else if(item.getItemId() == MENU ITEM DELETE){
          // Hỏi trước khi xóa.
          new AlertDialog.Builder(this)
                  .setMessage(selectedNote.getNoteTitle()+".
Are you sure you want to delete?")
                  .setCancelable(false)
                  .setPositiveButton("Yes", new
DialogInterface.OnClickListener() {
                      public void onClick (DialogInterface
dialog, intid) {
                          deleteNote(selectedNote);
                  })
                   .setNegativeButton("No", null)
                  .show();
      }
      else {
         return false;
      return true;
  }
  // Người dùng đồng ý xóa một Note.
  private void deleteNote (Note note)
      MyDatabaseHelper db = new MyDatabaseHelper(this);
      db.deleteNote(note);
      this.noteList.remove(note);
      // Refresh ListView.
      this.listViewAdapter.notifyDataSetChanged();
```

```
// Khi AddEditNoteActivity hoàn thành, nó gửi phản hồi lại.
  // (Nếu bạn đã start nó bằng cách sử dụng
startActivityForResult() )
  @Override
 protected void onActivityResult (int requestCode, int
resultCode, Intent data) {
      if (resultCode == Activity.RESULT OK && requestCode ==
MY REQUEST CODE ) {
          boolean needRefresh =
data.getBooleanExtra("needRefresh", true);
          // Refresh ListView
          if(needRefresh) {
              this.noteList.clear();
              MyDatabaseHelper db = new MyDatabaseHelper(this);
              List<Note> list= db.getAllNotes();
              this.noteList.addAll(list);
              // Thông báo dữ liệu thay đổi (Để refresh
ListView).
              this.listViewAdapter.notifyDataSetChanged();
```

AddEditNoteActivity.java

```
package org.o7planning.sqlitetutorial;
import android.app.Activity;
import android.content.Intent;
import android.support.v7.app.AppCompatActivity;
import android.os.Bundle;
import android.view.View;
import android.widget.EditText;
import android.widget.Toast;
import org.o7planning.sqlitetutorial.bean.Note;
public class AddEditNoteActivity extends AppCompatActivity {
  Note note;
  private static final int MODE CREATE = 1;
  private static final int MODE EDIT = 2;
  private int mode;
  private EditText textTitle;
  private EditText textContent;
  private boolean needRefresh;
```

```
@Override
  protected void onCreate (Bundle savedInstanceState) {
      super.onCreate(savedInstanceState);
      setContentView(R.layout.activity add edit note);
      this.textTitle =
(EditText) this.findViewById(R.id.text note title);
      this.textContent =
(EditText) this.findViewById (R.id.text note content);
      Intent intent = this.getIntent();
      this.note = (Note) intent.getSerializableExtra("note");
      if(note== null)
          this.mode = MODE CREATE;
      } else {
          this.mode = MODE EDIT;
          this.textTitle.setText(note.getNoteTitle());
          this.textContent.setText(note.getNoteContent());
  }
  // Người dùng Click vào nút Save.
  public void buttonSaveClicked (View view)
      MyDatabaseHelper db = new MyDatabaseHelper(this);
      String title = this.textTitle.getText().toString();
      String content = this.textContent.getText().toString();
      if(title.equals("") || content.equals("")) {
          Toast.makeText(getApplicationContext(),
                  "Please enter title & content",
Toast.LENGTH LONG).show();
          return;
      if (mode==MODE CREATE ) {
          this.note= new Note(title, content);
          db.addNote(note);
      } else {
          this.note.setNoteTitle(title);
          this.note.setNoteContent(content);
          db.updateNote(note);
      }
      this.needRefresh = true;
      // Trở lại MainActivity.
      this.onBackPressed();
  }
  // Khi người dùng Click vào button Cancel.
  public void buttonCancelClicked(View view)
      // Không làm gì, trở về MainActivity.
      this.onBackPressed();
```

```
// Khi Activity này hoàn thành,
// có thể cần gửi phản hồi gì đó về cho Activity đã gọi nó.
@Override
public void finish() {

    // Chuẩn bị dữ liệu Intent.
    Intent data = new Intent();
    // Yêu cầu MainActivity refresh lại ListView hoặc không.
    data.putExtra("needRefresh", needRefresh);

    // Activity đã hoàn thành OK, trả về dữ liệu.
    this.setResult(Activity.RESULT_OK, data);
    super.finish();
}
```

6. Chạy ứng dụng

